

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 31/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/01/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây: - Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hoàng Nam T, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: P304 – C5 Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố H.

Chị Lê Khánh L, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: 1103 A5 Làng Quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, quận C, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố H vào ngày 13/11/2017, số 90; là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh T và chị L phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh T và chị L là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L xác nhận có 01 con chung là cháu Hoàng Thanh T, sinh ngày 28/7/2019; Sau khi ly hôn, anh T và chị L thỏa thuận chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Thanh T cho đến khi cháu trưởng thành. Về cấp dưỡng anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L thỏa thuận anh T cấp dưỡng nuôi con số tiền 4.000.000đ/tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Lê Khánh L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh Hoàng Nam T đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L.

- Về con chung: Khi ly hôn, giao con chung là cháu Hoàng Thanh T, sinh ngày 28/7/2019 cho chị Lê Khánh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng anh Hoàng Nam T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Hoàng Nam T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Hoàng Nam T và chị Lê Khánh L cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Khánh L tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0046920 ngày 16/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C. Chị Lê Khánh L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND quận C;
- Chi cục THADS quận C;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang